

Số: 2536/QĐ-UBND

Phú Tân, ngày 25 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025
của xã Phú Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 16 tháng 5 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 07/08/2025 của Hội đồng nhân dân xã Phú Tân về việc phê chuẩn điều chỉnh dự toán thu ngân sách trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách nhà nước xã Phú Tân năm 2025;

Xét Tờ trình số 101/TTr-PKT ngày 25 tháng 08 năm 2025 của Trưởng phòng Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của xã Phú Tân (đính kèm biểu mẫu).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- TT HU, HĐND, UBND xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Bảo

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ PHÚ TÂN NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Tân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH XÃ	193.070
I	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	5.177
-	Thu ngân sách huyện hưởng 100%	5.177
-	Thu ngân sách huyện hưởng từ các khoản thu phân chia	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	187.893
-	Thu bổ sung cân đối	153.272
-	Nguồn thực hiện CCTL	33.770
-	Thu bổ sung có mục tiêu	851
	+ Kinh phí biên chế giáo viên tăng thêm	236
	+ Kinh phí thực hiện các chính sách ASXH	616
III	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên	
IV	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	193.070
I	Tổng chi cân đối ngân sách xã	193.070
1	Chi đầu tư phát triển	
2	Chi thường xuyên	188.452
3	Dự phòng ngân sách	3.767
4	Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu	851
5	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	
6	Chi từ ngân sách cấp dưới nộp lên	
II	Chi các chương trình mục tiêu	
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau	
C	BỘI THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	

CÁN ĐỐC NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP XÃ PHÚ TÂN

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Tân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán
	NGÂN SÁCH CẤP XÃ	
I	Nguồn thu ngân sách	193.070
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	5.177
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	187.893
-	Thu bổ sung cân đối	153.272
-	Nguồn thực hiện CCTL	33.770
-	Thu bổ sung có mục tiêu	851
3	Thu kết dư	
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	
5	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên	
II	Chi ngân sách	193.070
1	Chi đầu tư phát triển	
2	Chi thường xuyên	188.452
3	Dự phòng ngân sách	3.767
4	Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu	851
5	Chi chuyển nguồn sang năm sau	

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
VÀ THU NGÂN SÁCH XÃ THEO CƠ CẤU THU NĂM 2025**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Tân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2025	
		Tổng thu NSNN	Thu NS xã
	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	5.177	5.177
I	Thu nội địa	5.177	5.177
1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý	-	
	Thuế GTGT		
	Thuế TNDN		
2	Thu từ khu vực DNNN do Địa phương quản lý	-	-
	Thuế GTGT		
	Thuế TNDN		
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	-	-
	Thuế GTGT		-
	Thuế TNDN		-
	Thuế TTĐB		-
	Thuế Tài nguyên		-
	Thu khác		
5	Thuế thu nhập cá nhân		-
6	Thuế bảo vệ môi trường		
7	Lệ phí trước bạ	720	720
8	Thu phí, lệ phí	281	281
9	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		
10	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	44	44
11	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước		-
12	Thu tiền sử dụng đất		-
13	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước		
14	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết		
	(Chi tiết theo sắc thuế)		
15	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản		
16	Thu khác ngân sách	4.132	4.132
17	Thu từ quỹ công ích và hoa lợi, công sản khác		
II	Thu viện trợ		

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ
VÀ CHI NGÂN SÁCH XÃ THEO CƠ CẤU CHI NĂM 2025**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của UBND Xã Phú Tân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Ngân sách xã
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	193.070
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ	192.219
I	Chi đầu tư phát triển	-
1	Chi đầu tư cho các dự án	
	Trong đó chia theo lĩnh vực:	
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	
-	Chi khoa học và công nghệ	
	Trong đó chia theo nguồn vốn:	
-	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	
-	Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	
2	Chi đầu tư phát triển khác	
II	Chi thường xuyên	188.452
	Trong đó:	
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	134.250
2	Chi khoa học và công nghệ	
III	Dự phòng ngân sách	3.767
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	
V	Chi nộp ngân sách cấp trên	
B	CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	
I	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	
	(Chi tiết theo từng chương trình mục tiêu quốc gia)	
II	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	
	(Chi tiết theo từng chương trình mục tiêu nhiệm vụ)	
C	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU	
D	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG MỤC TIÊU	851

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ THEO TỪNG LĨNH VỰC NĂM 2025
 (Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)
 (Kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/03/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Tân)

Đơn vị: Triệu đồng

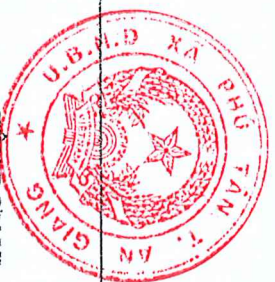
STT	Nội dung	Dự toán
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH XÃ	193.070
B	CHI NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN THEO LĨNH VỰC	193.070
	Trong đó:	
I	Chi đầu tư phát triển	-
1	Chi đầu tư cho các dự án	
	Trong đó:	
1.1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	
1.2	Chi khoa học và công nghệ	
1.3	Chi y tế, dân số và gia đình	
1.4	Chi văn hóa thông tin	
1.5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	
1.6	Chi thể dục thể thao	
1.7	Chi bảo vệ môi trường	
1.8	Chi các hoạt động kinh tế	
1.9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	
1.10	Chi bảo đảm xã hội	
2	Chi đầu tư phát triển khác	
II	Chi thường xuyên	188.452
	Trong đó:	
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	134.430
	Chi sự nghiệp giáo dục	134.250
	Chi đào tạo và dạy nghề	180
2	Chi khoa học và công nghệ	
3	Chi y tế, dân số và gia đình	
4	Chi văn hóa thông tin	916
5	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	122
6	Chi thể dục thể thao	211
7	Chi bảo vệ môi trường	3.685
8	Chi các hoạt động kinh tế	765
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	37.243
10	Chi An ninh, quốc phòng	9.116
11	Chi bảo đảm xã hội	97
12	Chi khác ngân sách	1.867
III	Dự phòng ngân sách	3.767
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	
V	Chi nộp ngân sách cấp trên	
VI	Chi từ nguồn bổ sung mục tiêu	851

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP XÃ CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Tân

Đơn vị: Triệu đồng



STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (KHÔNG KẾ TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIÁ)	CHI THƯỜNG XUYẾN (KHÔNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIÁ)	CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	CHI TẠO NGUỒN, ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG	CHI CHƯƠNG TRÌNH MTQC			CHI CHUYÊN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU
							TỔNG SỐ	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	CHI THƯỜNG XUYẾN	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG SỐ	193.070	-	189.303	3.767					
I	CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC	188.452	-	188.452						
	Trong đó:	-								
1	Văn phòng Đảng ủy	7.464		7.464						
2	Ủy ban MTQVN xã	7.467		7.467						
3	Vụ UBND và UBND	26.234		26.234						
4	Phòng Kinh tế	6.584		6.584						
5	Phòng Văn hóa - Xã hội	2.246		2.246						
6	Trung tâm phục vụ hành chính công	1.073		1.073						
7	Trung tâm dịch vụ lồng hợp	1.267		1.267						
8	Sự nghiệp GD	134.250		134.250						
9	Chi khác ngân sách	1.867		1.867						
II	CHI DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	3.767			3.767					
III	CHI TẠO NGUỒN, ĐIỀU CHỈNH TIỀN LƯƠNG	-								
IV	CHI CHUYÊN NGUỒN SANG NGÂN SÁCH NĂM SAU	-								
IV	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG MỤC TIÊU	851		851						

TOÀN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CỦA NGÂN SÁCH CẤP XÃ CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Tân)

Đơn vị: Triệu đồng

[illegible]

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

[illegible]



DỰ TOÁN THU, SỔ BỔ SUNG VÀ DỰ TOÁN CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/ 08/ 2025 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Tân)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Tên đơn vị	Tổng thu NSNN trên địa bản	Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp				Số hộ nông cân đối từ ngân sách cấp trên	Chi bổ sung thực hiện điều chỉnh tiền lương	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	Tổng chi cân đối ngân sách xã
			Tổng số	Chia ra						
				Thu ngân sách xã hưởng 100%	Thu ngân sách xã hưởng từ các phần chia					
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	
	TỔNG SỐ	5.177	5.177	5.177	-	187.893	-	-	-	193.070
1	Xã Phú Tân	5.177	5.177	5.177		187.893				193.070



**DỰ TOÁN CHI BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH
CHO NGÂN SÁCH TỪNG XÃ NĂM 2025**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Tân

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	Bổ sung vốn sự nghiệp để thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ	Bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia
A	B	1	2	3	4
	TỔNG SỐ				
1	Xã Phú Tân	851		851	

DỰ TOÁN CHI CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Kiểm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của Ủy ban nhân dân Xã Phú Tân)

Đơn vị: Triệu đồng

[illegible]